

RUNG LẮC NHẹ

*Câu chuyện hôm nay: Lựa chọn
đầu tư cổ phiếu ngân hàng nào
cho mục tiêu dài hạn*

BẢN TIN SÁNG 19/05/2022





RÔNG VIỆT VINH DỰ
NHẬN GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ
CHO NỀN TẢNG GIAO DỊCH
TỐT NHẤT VIỆT NAM



Viet Dragon Securities Corporation
(VDSC)

GLOBAL BANKING &
Finance
review

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1240.8 ▲1.0% **VN30** 1286.4 ▲0.5% **HNX-Index** 309.8 ▼1.8%

- ❖ Bước vào phiên giao dịch mới, tâm lý tích cực tiếp tục được lan tỏa trên thị trường chứng khoán. Mặc dù có hiện tượng rung lắc nhẹ khi VN-Index tiếp cận vùng cản, tuy nhiên lực cầu duy trì ổn định giúp chỉ số không điều chỉnh quá sâu và khép lại phiên hồi phục thứ 2 với mức tăng tương đối tốt.
- ❖ Mặc dù có phần hạ nhiệt so với phiên sáng, sắc xanh vẫn duy trì vị thế áp đảo ở các nhóm ngành của thị trường. Trong đó, nổi bật nhất là nhóm Chế biến Thủy sản, Thiết bị điện, Tiện ích,.. Tuy nhiên, nhóm Dầu khí và Chứng khoán bắt đầu hạ nhiệt nhanh chóng vào phiên chiều.
- ❖ Thị trường kết thúc phiên hồi phục thứ hai trong trạng thái giằng co. Tuy nhiên, với áp lực bán đang trên đà suy yếu và ghi nhận lực cầu tham gia tốt hơn ở vùng giá cao trong phiên hôm nay, dự kiến thị trường vẫn sẽ có cơ hội tiếp tục tăng điểm sau giai đoạn giằng co.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Do đó, Quý nhà đầu tư có thể chờ cơ hội giá cao hơn để chốt lời ngắn hạn.
- ❖ Tuy nhiên vẫn có thể cân nhắc mua tích lũy tại các cổ phiếu lớn có định giá tốt trong trường hợp có nhịp điều chỉnh.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới Chứng khoán
Dow Jones sụt 1,100 điểm, chứng kiến phiên giảm mạnh nhất kể từ 2020

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones rớt 1,164.52 điểm (-3.57%) xuống 31,490.07 điểm, đánh dấu phiên giảm mạnh nhất kể từ tháng 6/2020. Đây cũng là mức đóng cửa thấp nhất của Dow Jones kể từ tháng 3/2021. Chỉ số S&P 500 lùi 4.04% xuống 3,923.68 điểm, cũng chứng kiến phiên giảm tồi tệ nhất kể từ tháng 6/2020. Chỉ số Nasdaq Composite mất 4.73% còn 11,418.15 điểm, ghi nhận phiên giảm mạnh nhất kể từ ngày 05/5/2022. Thị trường quay trở lại tình trạng bán tháo mạnh sau khi 2 báo cáo KQKD quý 1 liên tiếp từ Target và Walmart khiến nhà đầu tư lo ngại về việc lạm phát gia tăng. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng không
Nợ toàn cầu đạt mức cao kỷ lục 305 nghìn tỷ USD

Viện Tài chính Quốc tế báo cáo rằng nợ toàn cầu đạt mức 305 nghìn tỷ USD trong quý 1 năm 2022 do nợ của Trung Quốc tăng 2,5 nghìn tỷ USD và của Mỹ tăng 1,5 nghìn tỷ USD. Việc các NHTW cắt giảm bảng cân đối tài sản sẽ khiến cho những cá nhân hay tổ chức nắm giữ TPCP chịu ảnh hưởng bởi lãi suất tăng, sẽ không còn hứng thú với việc nắm giữ nhiều trái phiếu đó nữa. Đó là điều có thể đẩy lợi suất cao hơn, ngay cả khi các NHTW ngừng tăng lãi suất. IIF cảnh báo khu vực dễ bị tổn thương nhất có thể là các thị trường mới nổi. [Xem thêm](#)

Trong nước Lãi suất
Lạm phát, phong tỏa ở Trung Quốc đe dọa phục hồi kinh tế Đông Nam Á

Các quốc gia Đông Nam Á từng kỳ vọng phục hồi kinh tế mạnh mẽ trong năm nay, vừa phải điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế của mình trong bối cảnh lạm phát leo thang và tình hình phong tỏa phòng chống Covid-19 phức tạp tại Trung Quốc. Theo Nikkei Asia, Thái Lan và Philippines đều vừa báo cáo tăng trưởng mạnh mẽ trong quý 1/2022 nhưng dự báo tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng trước đó. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa
Giá cao su 18/5: Tiếp đà tăng ở cả hai sàn, yếu tố tích cực từ Trung Quốc

Giá cao su hôm nay 18/5 tăng đồng loạt trên sàn Osaka và Thượng Hải. Tại Sở giao dịch hàng hóa Tokyo (TOCOM), giá cao su kỳ hạn giao tháng 6/2022 ghi nhận mức 244 yen/kg, tăng 0,25% (tương đương 0,6 yen/kg) tại thời điểm khảo sát vào lúc 14h36 (giờ Việt Nam). Trên Sàn giao dịch hàng hóa tương lai Thượng Hải (SHFE), giá cao su RSS3 giao kỳ hạn tháng 6/2022 được điều chỉnh lên mức 12.850 nhân dân tệ/tấn, tăng 0,12% (tương đương 15 NDT) so với giao dịch trước đó. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách
Ngân hàng Nhà nước tính chặn nguồn vay ngắn hạn nước ngoài đầu tư vào chứng khoán, bất động sản

Đây là một trong những điểm nội dung đáng chú ý mà NHNN đang hoàn thiện để ban hành. Tại một dự thảo, NHNN cho biết hướng quy định doanh nghiệp được vay nước ngoài ngắn hạn để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm ký thỏa thuận vay nước ngoài song không bao gồm các khoản nợ phát sinh từ hợp đồng vay với người cư trú; các khoản phải trả phát sinh từ mua bán chứng khoán kinh doanh; mua phần vốn góp, cổ phần của đơn vị khác; mua bất động sản đầu tư và nhận chuyển nhượng dự án. [Xem thêm](#)

Trong nước Hạ tầng
Nhà ga T3 sân bay Tân Sơn Nhất dự kiến khởi công trong tháng 5

Theo thông tin từ TCT Cảng hàng không Việt Nam (ACV), Dự án xây dựng nhà ga khách T3, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất hiện đang đợi bàn giao mặt bằng để tổ chức khởi công phần móng nhà ga trong tháng 5/2022. Hiện tại, vướng mắc lớn nhất của dự án là công tác giải phóng mặt bằng. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
04/05/2022	Công bố số liệu PMI.
04/05/2022	Các thay đổi chỉ số VN30, VNFINDLEAD, VNFIND SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng.
13/05/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI.
15/05/2022	Hạn công bố BCTC Q1/2022 soát xét (không bắt buộc).
19/05/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2205.
29/05/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 5/2022.

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/05/2022	Mỹ	Công bố PMI sản xuất của Viện Quản Lý Nguồn Cung (ISM).
03/05/2022	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS).
04/05/2022	Mỹ	Thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp – ADP.
04/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô EIA.

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 5

Sự kiện thế giới (tiếp theo)

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
05/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.
05/05/2022	Mỹ	Quyết định chính sách FOMC.
05/05/2022	Anh	Quyết định chính sách BoE.
05/05/2022		Cuộc họp OPEC+.
11/05/2022	Mỹ	Công bố CPI của Mỹ.
11/05/2022		Cuộc họp OPEC.
11/5/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô EIA.
12/5/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.
17/05/2022	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 04/2022.
18/5/2022	Anh	Công bố CPI của Anh.
18/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô EIA.
19/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.
23/05/2022	Châu Âu	Cuộc họp khu vực đồng tiền chung châu Âu.
25/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô EIA.
26/05/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA.
26/05/2022	Mỹ	Biên bản họp FOMC & Công bố số liệu GDP ước tính quý 2/2022.

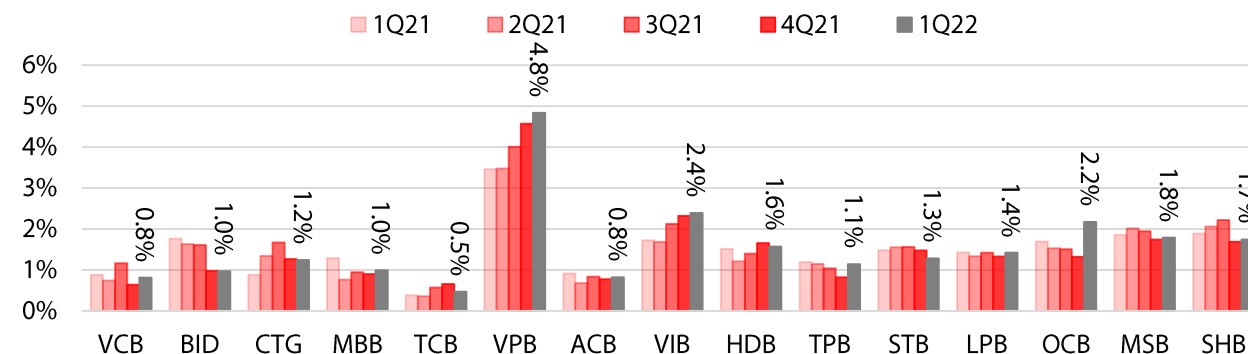
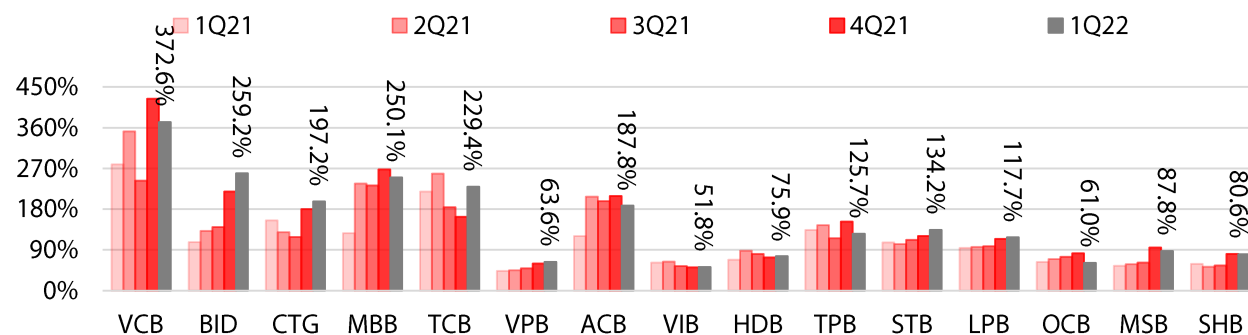
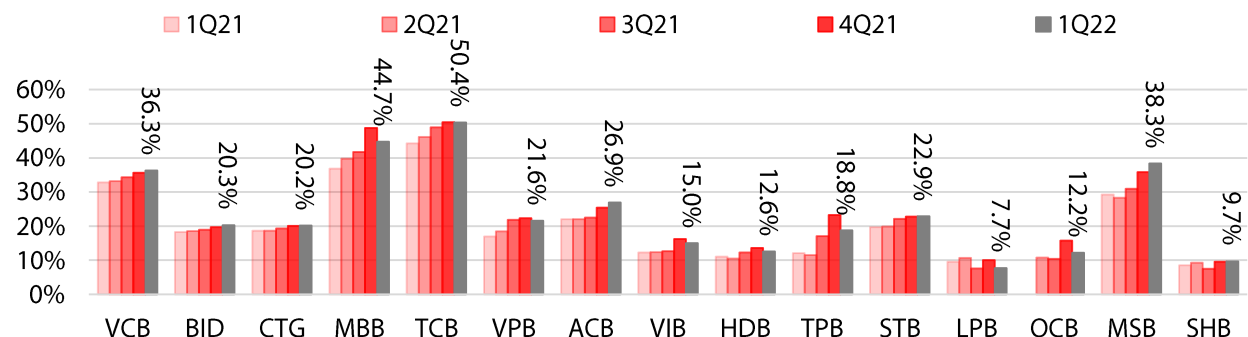
Lựa chọn đầu tư cổ phiếu ngân hàng nào cho mục tiêu dài hạn

Cập nhật điểm chính Q1/2022 ngành ngân hàng

- ❖ Theo số liệu được chúng tôi thống kê từ 18 ngân hàng, thấy rằng lợi nhuận của các cổ phiếu ngân hàng tiếp tục tăng trưởng tích cực trong Q1/2022 (trừ CTG và OCB - bảng 1). Hỗ trợ chính cho tăng trưởng lợi nhuận đến từ thu nhập từ lãi (NII) trong đó (1) tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ và (2) biên lãi ròng - NIM mở rộng là 2 yếu tố giúp NII tăng trưởng. Tuy nhiên tăng trưởng NII đã hạ nhiệt dần so với cùng kỳ do NIM của một số ngân hàng đã bắt đầu điều chỉnh giảm hoặc đi ngang so với thời điểm cuối năm 2021, và rõ ràng nhất tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ là động lực chính cho tăng trưởng NII của các ngân hàng. Theo số liệu công bố của NHNN, tín dụng toàn ngành tăng trưởng vượt trội so với cùng kỳ đạt 5,04% trong Q1/2022 (cùng kỳ năm 2021 là 2,16%).
- ❖ Chất lượng tài sản xấu đi tại hầu hết các ngân hàng với tỷ lệ nợ xấu gia tăng đáng kể, nguyên nhân đến từ việc phân loại nhóm nợ của các ngân hàng sau khi thông tư về nợ cơ cấu sẽ hết hiệu lực vào tháng 6 năm nay và yếu tố mùa vụ quý 1 (hình 2).
- ❖ KQKD sẽ tiếp tục có sự phân hóa giữa các ngân hàng trong các quý tới, nguyên nhân chủ yếu đến từ NIM và áp lực trích lập dự phòng. Việc diễn biến lãi suất huy động tăng trong năm 2022 sẽ gây áp lực lên NIM của các ngân hàng. Tuy nhiên mức độ ảnh hưởng của các ngân hàng là không giống nhau, các ngân hàng huy động được nguồn vốn giá rẻ (CASA) tăng và có tiềm năng tăng trưởng tín dụng cao hơn (khác biệt so với mọi năm) sẽ có KQKD nổi bật. Trong năm 2021, nhóm SOEs (VCB, BID, CTG) triển khai trương trình zero fee và các ngân hàng tư nhân như VIB, TPB, OCB, MBB cũng tích cực hoạt động thu hút CASA thông qua app công nghệ.
- ❖ Chúng tôi cho rằng, diễn biến khác biệt trong việc trích lập dự phòng của các ngân hàng trong năm 2021 sẽ dẫn đến sự phân hóa trong bức tranh trích lập dự phòng giữa các ngân hàng trong năm 2022 này. Tính đến cuối năm 2021, MBB, VCB, ACB, TCB, HDB và MSB đã hoàn thành trích lập dự phòng cho nợ tái cơ cấu, do đó áp lực trích lập của các ngân hàng này sẽ giảm trong năm 2022.
- ❖ Về mặt tín dụng, trong thời gian gần đây NHNN đã chuyển giao bắt buộc (CGBB) ngân hàng 0 đồng cho các NHTM, trong đó MBB và VCB là 2 ngân hàng nhận chuyển giao, kỳ vọng MBB và VCB sẽ nhận được những quyền lợi riêng về tăng trưởng tín dụng và nguồn vốn vay giá rẻ từ NHNN trong năm 2022 để tái cơ cấu các ngân hàng CGBB. Ngoài ra, VPB với câu chuyện thoái vốn FE trong năm 2021 và thực hiện kế hoạch phát hành riêng lẻ cho đối tác ngoại ở Q2/2022 giúp bổ sung nguồn vốn kinh doanh tạo không gian tăng trưởng mới cho nhà băng này.

Bảng 1: Một số chỉ tiêu KQKD Q1/2022 của ngành ngân hàng

	Tín dụng (YTD)	TOI (y/y)	NII (y/y)	LN trước DP (y/y)	LNTT (y/y)	NIM (q/q)
VCB	5.8%	6.7%	18.8%	12.1%	15.3%	9.2%
BID	4.0%	11.1%	18.4%	12.6%	32.9%	0.3%
CTG	10.0%	8.9%	-4.7%	8.9%	-27.8%	-21.1%
MBB	14.7%	26.5%	40.9%	25.8%	29.0%	14.1%
TCB	1.5%	13.2%	32.5%	10.0%	23.0%	6.0%
VPB	8.6%	65.3%	8.4%	80.6%	178.2%	3.6%
ACB	5.0%	20.7%	17.3%	10.8%	32.5%	7.1%
VIB	6.2%	18.1%	26.5%	25.0%	26.1%	5.3%
HDB	11.0%	22.9%	20.2%	26.0%	20.3%	9.6%
TPB	11.0%	29.2%	25.1%	31.2%	14.1%	-3.2%
STB	6.5%	23.6%	-8.9%	55.4%	58.9%	-13.9%
LPB	-0.6%	38.8%	40.2%	59.4%	61.5%	19.0%
OCB	5.9%	-2.1%	22.2%	-13.4%	-34.5%	6.6%
MSB	9.2%	16.6%	38.3%	23.3%	30.3%	18.8%
KLB	-5.6%	-44.6%	-51.6%	-70.0%	-81.9%	-20.8%
SSB	12.4%	61.3%	41.5%	94.9%	87.1%	7.6%
SHB	5.3%	83.7%	89.7%	122.3%	93.9%	-1.0%
EIB	-0.6%	50.3%	52.3%	81.6%	277.8%	37.5%

Hình 1: Tỷ lệ nợ xấu NPL của các ngân hàng

Hình 2: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu LLR của các ngân hàng

Hình 3: Tỷ lệ CASA của các ngân hàng


Lo ngại về việc siết cho vay đối với lĩnh vực BĐS, thị trường TPDN và thông tin điều tra đã mở ra cơ hội đầu tư dài hạn đối với một số cp ngân hàng

- ❖ Việc kiểm soát dòng chảy tín dụng của NHNN xung quanh việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) qua thông tư 16 của NHNN và dự thảo nghị định sửa đổi nghị định 153/2020/NĐ-CP dự kiến tiếp tục siết chặt việc chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ để kiểm soát cho vay đặc biệt là lĩnh vực BĐS, đối tượng phát hành/cho vay với giá trị lớn nhất đã tác động tiêu cực đến các cổ phiếu ngành ngân hàng do lo ngại về tăng trưởng tín dụng của các ngân hàng giảm và lo ngại liên quan đến vấn đề rủi ro hệ thống có thể xảy ra do các DN BĐS có khả năng mất khả năng thanh toán. Chúng tôi cho rằng động thái kiểm soát phát hành TPDN với mục đích chính là bảo vệ NĐT cá nhân qua các đợt chào bán TP riêng lẻ và tạo ra khung pháp lý rõ ràng hơn cho thị trường TPDN chứ chưa có khả năng mất khả năng thanh toán đối với các ngân hàng.
- ❖ Ngoài ra, thời gian gần đây, thông tin về những cuộc điều tra nhắm vào một số nhân vật quan trọng tại các công ty trong ngành BĐS và một số cán bộ tại các cơ quan bộ ngành đã tạo ra tâm lý tiêu cực đối với NĐT, khiến giá cổ phiếu của ngành ngân hàng nói riêng và toàn thị trường nói chung đều điều chỉnh giảm mạnh. Hầu hết cổ phiếu ngân hàng đã giảm về vùng định giá P/B trailing lịch sử hấp dẫn, trong khi đó ROE của các ngân hàng quy mô vừa và lớn đã được cải thiện một cách bền vững so với quá khứ. Trong khi, như đã đề cập trước đó, ở giai đoạn 2022-2023 chi phí trích lập dự phòng của nhiều ngân hàng sẽ giảm mạnh và ổn định ở mức thấp, diễn biến NIM có thể suy giảm nhưng vẫn có nhà băng tạo ra sự khác biệt trong tăng trưởng nhờ sự phân hóa trong (1) chi phí trích lập (2) chi phí huy động thấp – giúp NIM ổn định và (3) tín dụng tăng trưởng cao.

Lựa chọn cổ phiếu ngân hàng đầu tư trong nhịp điều chỉnh nếu có

- ❖ Với những luận điểm phía trên chúng tôi cho rằng MBB, VPB, VCB, TCB và ACB là những cổ phiếu ngân hàng xứng đáng để đầu tư nhờ sở hữu những lợi thế cạnh tranh vượt trội cả về chi phí vốn lẫn tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ được hỗ trợ đồng thời bởi NIM và tăng trưởng tín dụng cao. Ngoài ra, với diễn biến điều chỉnh giảm mạnh thời gian vừa qua đã đưa mức định giá PB fw của các cổ phiếu này về vùng hấp dẫn, thấp hơn đáng kể PB trung bình 3 năm qua trong khi các ngân hàng này có khả năng duy trì ROE cao và bền vững trên 20%. Về P/B trailing, tính đến ngày 18/05/2022 P/B trung bình của 18 ngân hàng trên đang giao dịch tại mức 1,57 lần thấp hơn đáng kể so với mức P/B 2 tuần trước đó tại mức 1,81 lần.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị đầu tư	Vốn hoá (tr USD)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B Hiện tại
							2020	2021F	2020	2021F	2020	2021F	
HOSE	TCB	126,6	36.050	71.000	96,9%	37,1	24,9	46,4	25,7	7,2	4,8	1,3	HOSE
HOSE	LHG	1,6	32.500	62.300	91,7%	21,5	17,4	48,5	26,4	5,5	5,0	1,1	HOSE
HOSE	PVT	6,1	18.850	30.800	63,4%	-0,2	14,7	-0,5	35,8	9,1	8,1	1,1	HOSE
HOSE	MBB	100,7	26.650	42.800	60,6%	35,0	21,2	53,7	32,2	8,3	4,7	1,6	HOSE
HOSE	HDG	8,8	43.350	69.310	59,9%	-23,2	11,2	11,3	42,4	9,0	4,6	1,9	HOSE
HOSE	OCB	26,0	18.950	28.600	50,9%	11,3	28,1	24,6	32,9	6,0	4,2	1,2	HOSE
HOSE	CTG	127,8	26.600	39.900	50,0%	17,4	18,0	3,0	47,6	9,9	7,4	1,3	HOSE
HOSE	VCB	356,8	75.400	112.800	49,6%	15,7	14,0	18,8	34,4	18,1	12,3	3,1	HOSE
HOSE	VPB	137,6	30.950	46.200	49,3%	13,5	16,6	13,4	27,9	10,9	8,5	1,6	HOSE
HOSE	MSN	146,2	103.200	152.100	47,4%	14,8	3,4	593,9	-27,2	26,6	13,1	5,3	HOSE
HOSE	ACB	78,2	28.950	42.000	45,1%	29,7	17,5	25,0	28,4	8,1	5,6	1,6	HOSE
HOSE	KDH	26,7	41.500	58.900	41,9%	-17,4	-0,8	4,3	14,5	24,7	16,5	2,5	HOSE
HOSE	HPG	170,9	38.200	54.000	41,4%	66,1	11,9	156,6	-15,3	4,7	6,0	1,7	HOSE
UPCOM	HND	8,4	16.700	23.300	39,5%	-16,9	12,7	-69,5	87,8	22,5	8,1	1,3	UPCOM
HOSE	DPM	20,5	52.400	73.100	39,5%	64,7	36,5	349,6	60,6	9,7	6,9	1,7	HOSE
HOSE	FRT	9,0	113.500	155.200	36,7%	53,4	27,6	1.695,1	38,2	34,3	11,8	4,9	HOSE
HOSE	NLG	17,8	46.500	62.100	33,5%	134,8	-2,7	28,3	-0,1	14,1	11,7	2,0	HOSE
HOSE	HDB	48,3	24.000	32.000	33,3%	21,6	29,7	42,5	33,7	8,2	4,4	1,5	HOSE
HOSE	KBC	23,0	40.000	52.800	32,0%	100,0	202,6	249,9	591,5	19,3	2,0	1,6	HOSE
HOSE	VNM	146,9	70.300	92.700	31,9%	2,2	6,0	-5,1	2,7	14,6	14,9	4,6	HOSE
HOSE	TCB	126,6	36.050	71.000	96,9%	37,1	24,9	46,4	25,7	7,2	4,8	1,3	HOSE
HOSE	LHG	1,6	32.500	62.300	91,7%	21,5	17,4	48,5	26,4	5,5	5,0	1,1	HOSE

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	99,700
Giá khuyến nghị ngày 19/05/2022 (*)	91,000 – 93,500
Giá mục tiêu ngắn hạn	113,000
Giá mục tiêu cơ bản	125,800
Giá cắt lỗ	89,300
Lợi nhuận kỳ vọng	20.8 – 24.2%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ KQKD quý 1/2022 khá ấn tượng với doanh thu đạt 9.730 tỷ đồng (+28% svck), lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 1.779 tỷ đồng (+27% svck), LNST công ty mẹ đạt 1.239 tỷ đồng (+37% svck). Doanh thu tất cả các mảng kinh doanh đều tăng trưởng 2 chữ số trong đó nổi bật là mảng dịch vụ Công nghệ thông tin (CNTT) trong nước đạt 1.481 tỷ đồng (+50% svck). Mảng dịch vụ CNTT nước ngoài đạt 4.111 tỷ đồng (+30% svck) và mảng dịch vụ viễn thông đạt 3.320 tỷ đồng (+18% svck). Các thị trường nước ngoài đều tăng trưởng tốt (Nhật Bản tăng trở lại 9% svck)
- ❖ Cập nhật tại ĐHCĐ năm 2022, FPT sẽ tiếp tục tập trung vào các dịch vụ chuyển đổi số. Bên cạnh thị trường nước ngoài, FPT tìm thấy nhiều cơ hội từ nhu cầu chuyển đổi số đang tăng từ các doanh nghiệp trong nước và khu vực chính phủ. Công ty sẽ không tham gia đầu tư bất động sản thương mại, chưa có kế hoạch thay đổi sở hữu tại Synnex FPT và FPT Retail (FRT)
- ❖ Chúng tôi đánh giá giá trị hợp lý của FPT khoảng 125.800 đồng/cp (+26% so với giá đóng cửa ngày 17/5/2022) tương ứng mức P/E forward theo kế hoạch khoảng 22 lần

CỔ PHIẾU HÔM NAY – Công ty Cổ phần FPT (HSX: FPT)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Công nghệ
Vốn hóa (tỷ đồng)	91.145
SLCPĐLH (triệu cp)	914
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	2.554
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	264
SH NĐTNN còn lại (%)	0,0%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	73.000 - 116.600

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	29.830	35.657	43.434
LNST	3.538	4.337	5.552
ROA (%)	9,4	9,1	10,8
ROE (%)	21,7	23,4	26,8
EPS (đồng)	3.579	4.349	5.551
Giá trị sổ sách (đồng)	17.466	19.770	22.968
Cổ tức tiền mặt (đồng)	870	1.000	1.000
P/E (x) (*)	14,4	21,4	18,0
P/B (x) (*)	2,9	4,7	4,3

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ FPT tiếp tục được hỗ trợ tại vùng biên dưới của kênh giá và hồi phục trở lại. Với tín hiệu hỗ trợ này, có khả năng FPT đã bước vào nhịp sóng hồi phục.
- ❖ Hiện tại FPT hồi phục nhanh nên có khả năng sẽ có rung lắc mạnh. Nếu FPT có điều chỉnh thì đó là cơ hội để chúng ta Mua tích lũy tại cổ phiếu này.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	26,250
Giá khuyến nghị ngày 18/05/2022 (*)	25,000 – 25,700
Giá mục tiêu ngắn hạn	31,000
Giá mục tiêu cơ bản	39,900
Giá cắt lỗ	23,300
Lợi nhuận kỳ vọng	20,6 – 24%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ CTG đã công bố KQKD Q1/2022 với tổng thu nhập hoạt động tăng trưởng thấp + 8,9% y/y đạt 14.070 tỷ trong khi chi phí dự phòng tăng mạnh +228% từ 1.350 tỷ đồng lên 4.427 tỷ đồng khiến LNST giảm 27,8% y/y xuống 4.664 tỷ đồng. Chất lượng tài sản vẫn duy trì ổn định, tỷ lệ nợ xấu giảm nhẹ từ 1,26% xuống 1,25% trong Q1/2022, hệ số LLR tiếp tục tăng lên 197% từ 180% tại thời điểm cuối 2021.
- ❖ CTG đặt KHKD 2022 thận trọng tăng trưởng tài sản 5-10%; tăng trưởng huy động 8-10%; và tăng trưởng LNTT 15%. CTG dự kiến tăng vốn điều lệ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ LNST, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020. CTG dự kiến chia cổ tức bằng cp theo tỷ lệ 11,85% số cổ phần lưu hành dự kiến, tương đương phát hành tối đa hơn 569,4 triệu cp, tổng giá trị mệnh giá hơn 5.694 tỷ đồng.
- ❖ Trong 2022, chúng tôi đánh giá mức định giá hiện tại khá thận trọng, và có thể mở ra nhiều cơ hội nâng dự phóng cho CTG. Yếu tố quyết định vẫn nằm ở phần quy mô trích lập dự phòng, trong khi NIM và CASA dự kiến là các động lực hỗ trợ khác. Khi so sánh với quy mô dự phòng và khẩu vị trong trích lập của VCB, chúng tôi nghĩ quy mô trích lập dự phòng của CTG sẽ rơi vào biên trên của mức kế hoạch 12-15 nghìn tỷ mà CTG công bố. Chúng tôi duy trì giá mục tiêu 39.900 đồng/cp.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – NHTMCP Công thương Việt Nam (HSX: CTG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Ngân hàng
Vốn hóa (tỷ đồng)	126.151
SLCPĐLH (triệu cp)	4.806
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	6.291
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	198
SH NĐTNN còn lại (%)	4,0%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	25.150 - 41.100

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
LNST	96.994	100.215	62.478
ROA (%)	13.720	14.089	21.696
ROE (%)	1,1	1,0	1,3
EPS (đồng)	14,7	15,8	20,3
Giá trị sổ sách (đồng)	2.479	2.932	4.132
Cổ tức tiền mặt (đồng)	17.654	19.342	23.011
P/E (x) (*)	620	-	-
P/B (x) (*)	10,8	11,6	6,4

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ CTG tiếp tục được hỗ trợ tại vùng biên dưới của kênh giá và hồi phục trở lại. Với tín hiệu hỗ trợ này, có khả năng CTG đã bước vào nhịp sóng hồi phục.
- ❖ Hiện tại CTG hồi phục nhanh nên có khả năng sẽ có rung lắc mạnh. Nếu CTG có điều chỉnh thì đó là cơ hội để chúng ta Mua tích lũy tại cổ phiếu này.



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
19/05	VNIndex	VN-Index có diễn biến giằng co với nền Star sau phiên hồi phục mạnh. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy áp lực bán tạm thời vẫn thấp, tuy nhiên dòng tiền có phần thận trọng trước diễn biến hồi phục nhanh của chỉ số. Diễn biến giằng co có thể còn tiếp diễn nhưng với tín hiệu cung chưa cao, VN-Index vẫn có cơ hội tiếp tục tăng điểm trong phiên giao dịch tiếp theo.
	AGG	Mô hình 2 đáy với tín hiệu cạn cung cho thấy xu hướng tiếp tục hồi phục trong thời gian tới. Tuy nhiên, NĐT nên chờ xác nhận từ volume (thanh khoản tăng khoảng gấp 2 so với phiên liền trước).
	DGW	DGW chuẩn bị tiếp cận ngưỡng cản đầu tiên 107-108. Cẩn thận áp lực cung tại vùng này, hạn chế mua đuổi.
	DPR	Vượt khỏi bộ nền hấp thụ cung với KL thấp cho thấy áp lực cung vẫn chưa mạnh. DPR khả năng sẽ tiếp tục hồi phục. Cẩn gần nhất quanh 76.8.
	HDC	HDC có sự gia tăng của tiền lớn, tuy nhiên chỉ nên quan sát chờ tín hiệu tạo đáy rõ ràng hơn. NĐT có khẩu vị rủi ro cao có thể tham gia với tỷ trọng nhỏ.
	LHG	LHG đảo chiều với thanh khoản thấp cho thấy lực cung đã yếu đi đáng kể. Tuy nhiên, cản của LHG khá nhiều và tiềm ẩn áp lực cung lớn cho quá trình hồi phục. NĐT trading cần chú ý để chủ động hạ tỷ trọng trong nhịp hồi.
	MSN	Diễn biến hồi phục nhanh, tuy nhiên tạm thời cần lưu ý áp lực bán sẽ tăng khi MSN tiến về vùng cản 110.
	OIL	Dòng tiền tham gia tốt. NĐT có thể cân nhắc mua cp OIL trong nhịp chỉnh.
	VHC	Kháng cự quanh 93 và xa hơn là 100 dự kiến sẽ xảy ra áp lực bán lớn, NĐT nên chủ động bán/chốt lời khi cp có dấu hiệu suy yếu gần các ngưỡng cản.
	VSC	VSC tiếp cận cản trading quanh 45 và lùi lại. Do VSC có tín hiệu suy yếu từ vùng giá cao, dư địa giảm vẫn còn. NĐT nên tạm quan sát và tận dụng nhịp tăng của thị trường để hạ tỷ trọng VSC.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
06/05	VIC	78.00	79.00	96.00	74.70		-1.3%		-8.8%
26/04	DBC	22.85	28.20	34.00	26.30	28.95	2.7%	Đóng 04/05	0.5%
25/04	BID	34.90	37.00	42.00	33.30	33.30	-10.0%	Cắt lỗ 13/05	-14.2%
14/04	VIC	78.00	81.70	96.00	76.70		-4.5%		-16.0%
12/04	BMP	55.40	61.00	69.00	57.80	57.80	-5.2%	Cắt lỗ 09/05	-14.3%
07/04	VNM	70.30	79.30	90.80	74.70	74.70	-5.8%	Cắt lỗ 25/04	-13.9%
06/04	HHV	14.90	24.70	28.50	23.30	23.20	-6.1%	Cắt lỗ 12/04	-4.3%
04/04	MBB	26.65	33.00	41.90	30.80	30.80	-6.7%	Cắt lỗ 18/04	-5.5%
04/04	VCB	75.40	82.80	98.00	77.30	77.30	-6.6%	Cắt lỗ 12/05	-18.3%
04/04	VHM	66.90	76.20	90.50	70.80	70.80	-7.1%	Cắt lỗ 18/04	-5.5%
01/04	ACB	28.95	33.05	38.00	30.30	30.30	-8.3%	Cắt lỗ 09/05	-14.9%
Hiệu quả Trung bình							-5.4%		-10.5%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
7	7.80%	7.40%
8	7.90%	7.50%
9	8.10%	7.70%
10	8.20%	7.80%
11	8.30%	7.90%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL):

Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/05/22-31/05/22	7.75%
Từ 01/06/22-30/06/22	7.50%

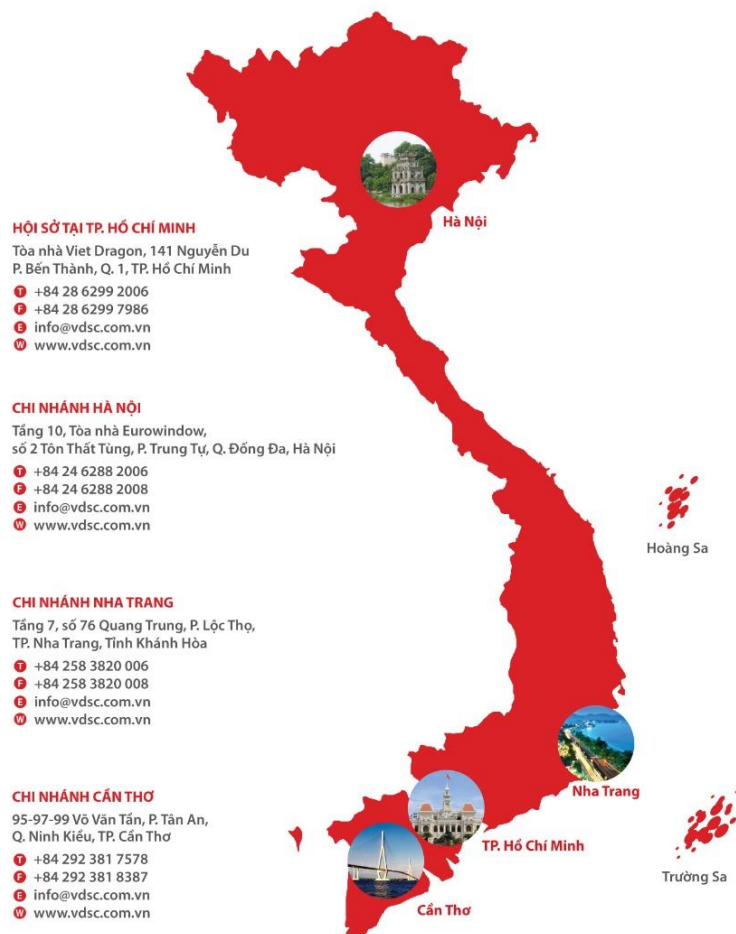
5. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/05/22-15/06/22	9.00%
Từ 16/06/22-15/07/22	8.75%
Từ 16/07/22-15/08/22	8.50%
Từ 16/08/22-15/09/22	8.25%
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

4. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.0%/năm.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)